

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày: 26- 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hợp;

Bà Lương Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lô Văn Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/ TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Công Văn Q; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 02/7/1989 tại xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ trường mầm non xã H; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn P (đã chết) và con bà Công Thị K1, sinh năm 1960; anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ ba; vợ: Mông Thị K2, sinh năm 1987; con: 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2018 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Trường mầm non xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị H - Hiệu trưởng. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lý Văn S. Sinh năm: 1979. Có mặt.

2. Bà Triệu Thị H. Sinh năm: 1982. Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn N, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Người làm chứng:

Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1977. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công Văn Q là nhân viên bảo vệ Trường mầm non xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26/5/2014 theo Hợp đồng lao động số 56/HĐLĐ với Phòng nội vụ UBND huyện V; nhiệm vụ được phân công là bảo vệ cơ sở vật chất, hỗ trợ công tác bán trú, sửa chữa cơ sở vật chất nhỏ và thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng giao. Ngày 06/11/2017, Công Văn Q có đơn xin thôi việc, trong đơn Công Văn Q đề nghị được thôi việc từ ngày 15/11/2017 với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trước và sau khi có đơn xin nghỉ việc Công Văn Q chưa bàn giao chìa khóa các phòng làm việc cho nhà trường.

Công Văn Q là người nghiện chất ma túy, nên Công Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ti vi của phân trường mầm non P thuộc Trường mầm non xã H (ngôi trường cách nhà Q khoảng 300m), là phân trường Công Văn Q được phân công bảo vệ. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/11/2017, Công Văn Q đi bộ từ nhà ở và mang theo một chiếc bao tải chứa màu cam đến phân trường mầm non P, lợi dụng trời tối, quan sát xung quang không thấy có người đi lại, Q lén lút đi thẳng đến lớp học mẫu giáo 5 tuổi và dùng chìa khóa (do nhà trường giao cho) mở vào phòng học lấy chiếc ti vi LED LG 32 inch cho vào bao tải chứa, đồng thời ôm bao tải ti vi, chốt cửa, chìa khóa đi ra hướng UBND xã H, khi đi đến cầu ngầm cách Trường học khoảng 100m, Q giấu bao tải đựng ti vi vào bụi cây ven đường đồng thời vút theo chốt cửa và chìa khóa cửa phòng học xuống suối. Công Văn Q về nhà lấy xe máy đến nơi cất chiếc ti vi và chở ti vi đến nhà anh Lý Văn S, nhà ở thôn N, xã G để gửi. Sáng ngày 14/11/2017, Công Văn Q ra nhà anh Lý Văn S và bán lại chiếc ti vi cho anh Lý Văn S với giá 600.000đồng. Công Văn Q nói với anh Lý Văn S là ti vi của gia đình không dùng nên đem bán.

Ngày 14/11/2017, Cơ quan điều tra công an huyện Văn Lãng đã thu giữ 01 chiếc ti vi LED LG 32 inch đựng trong bao tải chứa màu cam do ông Lý Văn S giao nộp. Ngày 16/11/2017, Công Văn Q đã giao nộp 01 chốt cửa bằng kim loại màu trắng phi 16, dài 15cm; 01 ổ khóa kim loại màu đen nhãn hiệu Việt tiếp, 01 chiếc chìa khóa kim loại màu trắng.

Ngày 17/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện V kết luận: Chiếc ti vi LED LG 32 inch còn giá trị là 4.005.400đồng.

Tại cơ quan điều tra Công Văn Q khai: Trong thời gian làm bảo vệ tại Trường mầm non xã H, Công Văn Q được giao chìa khóa lớp học để bảo vệ tài sản. Do nghiện ma túy, Công Văn Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là ti vi của Nhà trường để đem bán lấy tiền tiêu sài. Tối ngày 13/11/2017, Công Văn Q đã sử

dụng chìa khóa phòng học lớp mẫu giáo 5 tuổi của phân trường P, xã H lấy trộm 01 chiếc ti vi đem bán được 600.000đồng.

Với nội dung vụ việc như trên, tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS, ngày 23/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Công Văn Q về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Công Văn Q khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng truy tố đối với bị cáo, nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo ra đầu thú, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, có bố để được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Công Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Công Văn Q hình phạt tù 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù giam.

Về vật chứng:

- 01 chiếc ti vi LED LG 32 inch, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đơn vị sở hữu là Trường mầm non xã H, nên không đề nghị giải quyết.

- Vật chứng gồm 01 chốt cửa bằng kim loại, 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, 01 chìa khóa, Trường mầm non xã H không đề nghị lấy lại; các tài sản này không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên không đề nghị phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí trả lại số tiền 600.000 đồng cho anh Lý Văn S và chị Triệu Thị H; bà Công Thị K1 (mẹ đẻ bị cáo) đã trả thay bị cáo số tiền này, hai bên đã viết giấy biên nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo Công Văn Q nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về các vấn đề tội danh, tình tiết giảm nhẹ, mức án đề nghị đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người đại diện Trường mầm non xã H: Chiếc ti vi đã được trả lại, không bị hư hỏng. Nhà trường đã mua khóa khác, nên không đề nghị trả lại 01 chốt cửa bằng kim loại màu trắng phi 16, dài 15cm; 01 ổ khóa kim loại màu đen nhãn hiệu Việt tiệp, 01 chiếc chìa khóa kim loại màu trắng. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra huyện Văn Lãng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/11/2017, tại phân trường mầm non P thuộc Trường mầm non xã H, Công Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc tivi LED LG 32 inch. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo cất giấu chiếc tivi vào bụi cây ven đường và về nhà lấy xe máy điều khiển chở tivi đến nhà anh Lý Văn S, bán chiếc tivi cho anh Lý Văn S với giá 600.000đồng. Mục đích trộm tivi bán lấy tiền tiêu sài.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ như Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, lời khai người tham gia tố tụng trong vụ án, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác. Do đó, hành vi của bị cáo Công Văn Q như trên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 với hành vi trộm cắp tài sản trên 2.000.000đồng. So sánh giữa khoản 1 Điều 138 và khoản 1 Điều 173 thì đều là tội ít nghiêm trọng với chế tài hình phạt tương đương nhau. Để áp dụng thống nhất pháp luật, xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 để giải quyết.

[5] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo như sau:

[6] Hành vi của bị cáo Công Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cơ quan nhà nước. Nhưng tính chất mức độ phạm tội ít nghiêm trọng vì trị giá tài sản bị trộm cắp chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt và tài sản đã kịp thời được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được trả lại nhà trường, gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện; ông La Văn P (bố đẻ bị cáo) là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba; sau khi có quyết định truy nã bị cáo đã ra đầu thú. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ theo điểm g, h, p khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[10] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bị cáo tự ý đi khỏi địa phương sang Trung Quốc làm thuê, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do đó, cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[11] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo không có tài sản riêng. Bị cáo là người nghiện ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[12] Về tang vật vụ án: 01 chiếc ti vi LED LG 32 inch, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đơn vị sở hữu là Trường mầm non xã H, nên Hội đồng xét xử ghi nhận; các vật chứng là 01 chốt cửa bằng kim loại, 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt tiếp, 01 chìa khóa Trường mầm non xã H không đề nghị lấy lại, các tài sản này không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[13] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, mẹ đẻ bị cáo đã trả thay bị cáo cho anh Lý Văn S và chị Triệu Thị H số tiền 600.000đồng. Không ai có yêu cầu khác, nên không xem xét giải quyết.

[14] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Công Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Công Văn Q 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 4 năm 2018.

3. Tang vật vụ án: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 chốt cửa bằng kim loại; 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt tiếp, 01 chìa khóa.

(Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2018 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Công Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại,
người CQLNVLQ;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện V;
- CA huyện V (02 bản);
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hải Ninh